

Phụ lục VI  
Appendix VI  
CÔNG BỐ THÔNG TIN

EXTRAORDINARY INFORMATION

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21./QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021. của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)  
(Issued with the Decision No21./QĐ-SGDVN on21/12/2021 of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)

CÔNG TY CỔ PHẦN  
Công nghiệp Hapulico

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

Số: 06/2026/CV-Litec  
No: 06/2026/CV-Litec

Hung Yên, ngày 22 tháng 04 năm 2026  
Hung Yên, day 22 month 04 year 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN  
EXTRAORDINARY INFORMATION

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
To: Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: HPO
- Địa chỉ/Address: Thôn Đông Khúc, xã Nghĩa Trụ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
- Điện thoại liên hệ/Tel.: 0221 399 7737 Fax: 0221 399 7738
- E-mail: info@litec.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

- Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT-Litec ngày 22/4/2026 về việc ban hành quy chế công bố thông tin và bổ nhiệm người quản trị công ty kiêm thư ký công ty cổ phần công nghiệp Hapulico.
- Quyết định số 02/2026/QĐ-HĐQT-Litec ngày 22/4/2026 bổ nhiệm người quản trị công ty cổ phần công nghiệp Hapulico.
- Quyết định số 03/2026/QĐ/HĐQT-Litec ngày 22/4/2026 về việc ban hành quy chế công bố thông tin của Công ty.
- Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico.
- Công văn giải trình về việc chưa bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/04/2026 tại đường dẫn: Litec.com.vn/This information was published on the company's website on 22/04/2026 (date), as in the link : Litec.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- 1.Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐQT-Litec ngày 22/4/2026
- 2.Quyết định số 02/2026/QĐ-HĐQT-Litec ngày 22/4/2026h
- 3.Quyết định số 03/2026/QĐ/HĐQT-Litec ban hành quy chế công bố thông tin
- 4.Quy chế công bố thông tin
- 5.Công văn giải trình việc chưa bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC  
Organization representative  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
Legal representative

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)  
(Signature, full name, position, and seal)



TỔNG GIÁM ĐỐC  
La Quý Hưng

Số: 03/2026/NQ-HĐQT-Litec

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2026

## NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Ban hành quy chế công bố thông tin và bổ nhiệm Người quản trị công ty kiêm Thư ký công ty.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP HAPULICO

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số: 0100382419 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà nội cấp lần đầu ngày 01/8/1996 và do Sở kế hoạch và đầu tư Hưng Yên cấp thay đổi lần thứ 19 ngày 05/8/2025.
- Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần công nghiệp Hapulico.
- Căn cứ Biên bản họp số: 03/2026/BB-HĐQT-Litec ngày 22/04/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công nghiệp HAPULICO.

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế Công bố thông tin của Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico (Bản quy chế đính kèm theo quyết định này)

**Điều 2.** Bổ nhiệm Người quản trị công ty kiêm Thư ký công ty:

Nay bổ nhiệm bà **Tô Thị Thúy Hồng** - Kế toán trưởng công ty giữ chức vụ Người quản trị công ty kiêm nhiệm Thư ký công ty Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Công nghiệp Hapulico và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Toàn bộ nội dung Nghị quyết này đã được đọc trước cuộc họp và được 4/4 thành viên HĐQT Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico tham dự nhất trí thông qua (100%)./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



**Nơi gửi:**

- Như điều 3.
- Lưu Văn phòng công ty.

CHỦ TỊCH HĐQT

*Trần Hữu Phương*

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP HAPULICO  
(V/v: Bổ nhiệm Người quản trị công ty kiêm Thư ký công ty)**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP HAPULICO**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán về Người phụ trách quản trị công ty;
- Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần công nghiệp Hapulico;
- Căn cứ Biên bản họp số: 03/2026/BB-HĐQT-Litec ngày 22/04/2026 của Hội đồng quản trị công ty cổ phần Công nghiệp HAPULICO;
- Căn cứ yêu cầu công tác, xét trình độ, năng lực, phẩm chất cán bộ quản lý công ty;
- Theo đề nghị của Tổng Giám đốc công ty cổ phần Công nghiệp HAPULICO;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Bổ nhiệm bà **Tô Thị Thúy Hồng** - Kế toán trưởng công ty, giữ chức vụ Người quản trị công ty kiêm nhiệm Thư ký công ty cổ phần công nghiệp Hapulico

**Điều 2:** Bà Tô Thị Thúy Hồng có trách nhiệm hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong phạm vi quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế của công ty.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban Tổng Giám đốc, các ông (bà) trưởng phòng ban nghiệp vụ có liên quan và bà Tô Thị Thúy Hồng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi gửi:**

- HĐQT, BKS công ty;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Như điều 3.
- Lưu VP công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**CHỦ TỊCH HĐQT  
Trần Hữu Phương**

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty

#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP HAPULICO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC và Thông tư 08/2026/TT-BTC quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02./2026/NQ-HĐQT ngày 22./4./2026 về việc thông qua Quy chế công bố thông tin;
- Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần công nghiệp Hapulico”.

**Điều 2.** Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, trình tự, thủ tục và trách nhiệm của các cá nhân, bộ phận có liên quan trong việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây của Công ty trái với Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 4.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền công bố thông tin và thủ trưởng các phòng/ban/đơn vị trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

#### Nơi nhận:

- Như điều 4
- UBCKNN, SGDC (để báo cáo)
- Lưu: VT, Ban Thư ký.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



CHỦ TỊCH HĐQT  
Trần Hữu Phương

**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP HAPULICO**

*Tháng 4 năm 2026*



# MỤC LỤC

## CHƯƠNG I – QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa.....	3
Điều 2. Phạm vi điều chỉnh .....	4
Điều 3. Đối tượng áp dụng .....	4
Điều 4. Giải thích từ ngữ và viết tắt .....	4
Điều 5. Nguyên tắc công bố thông tin.....	5
Điều 6. Người thực hiện công bố thông tin.....	6
Điều 7. Phương tiện công bố thông tin.....	6

## CHƯƠNG II – NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 8. Công bố thông tin định kỳ.....	7
Điều 9. Công bố thông tin bất thường.....	7
Điều 10. Công bố thông tin theo yêu cầu .....	7
Điều 11. Công bố thông tin của các đối tượng khác .....	7
Điều 12. Công bố thông tin chào mua công khai .....	7

## CHƯƠNG III – QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 13. Cung cấp và xử lý thông tin .....	8
Điều 14. Báo cáo và công bố thông tin .....	8
Điều 15. Lưu trữ thông tin.....	8
Điều 16. Tạm hoãn công bố thông tin .....	8

## CHƯƠNG IV – TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 17. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan .....	10
Điều 18. Trách nhiệm của Người công bố thông tin và bộ phận công bố thông tin .....	10

## CHƯƠNG V – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực .....	10
-------------------------	----

## PHỤ LỤC I – CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

## PHỤ LỤC II – CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

## PHỤ LỤC III – CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO YÊU CẦU VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

## PHỤ LỤC IV – CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC

## **CĂN CỨ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 (gọi tắt là "Luật Doanh nghiệp");
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (gọi tắt là "Luật Chứng khoán");
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (gọi tắt là "Nghị định số 155/2020/NĐ-CP");
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (gọi tắt là "Nghị định số 245/2025/NĐ-CP");
- Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020; Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021; Nghị định số 306/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2025 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (gọi tắt là "Thông tư số 96/2020/TT-BTC");
- Thông tư số 68/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về lộ trình công bố thông tin bằng tiếng Anh của tổ chức niêm yết, công ty đại chúng;
- Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và công ty con được ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21 tháng 12 năm 2021 (gọi tắt là "Quy chế công bố thông tin");
- Và các quy định pháp luật liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico.

## **CHƯƠNG I – QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Mục đích, ý nghĩa**

Quy chế công bố thông tin này (gọi tắt là "Quy chế") được ban hành nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán áp dụng đối với Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico (gọi tắt là "Công ty") và các nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin được quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC, Quy chế công bố thông tin và các quy định pháp luật khác có liên quan.

### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico. Đồng thời, quy định việc phối hợp thực hiện giữa các đơn vị trực thuộc,

các Phòng ban, cá nhân thuộc Công ty và các đối tượng có liên quan trong việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin.

### **Điều 3. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với tất cả các đơn vị trực thuộc, cá nhân có liên quan đến hoạt động công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Công ty bao gồm:

- Người thực hiện công bố thông tin;
- Bộ phận công bố thông tin;
- Người nội bộ của Công ty và người có liên quan của người nội bộ;
- Trưởng các Phòng ban, chi nhánh, đơn vị trực thuộc Công ty;
- Nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin theo quy định của pháp luật;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

### **Điều 4. Giải thích từ ngữ và viết tắt**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Người nội bộ của Công ty bao gồm: Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm; thư ký công ty, người phụ trách quản trị công ty, người được ủy quyền công bố thông tin;
2. Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:
  - a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp;
  - b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp;
  - c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
  - d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
  - đ) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
  - e) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
3. Nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin bao gồm:

- a) Người nội bộ của Công ty và người có liên quan của người nội bộ;
- b) Cổ đông lớn, nhóm người có liên quan trong nước hoặc nước ngoài sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty;
- c) Nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty;
- d) Cổ đông, nhóm người có liên quan mua vào để sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty;
- đ) Tổ chức, cá nhân thực hiện chào mua công khai cổ phiếu của Công ty.

4. Ngày công bố thông tin là ngày thông tin xuất hiện trên một trong các phương tiện công bố thông tin quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế này.

### **Điều 5. Nguyên tắc công bố thông tin**

1. Việc công bố thông tin phải đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định pháp luật. Việc công bố các thông tin cá nhân bao gồm: Căn cước công dân còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thường trú, số điện thoại, số fax, thư điện tử, số tài khoản giao dịch chứng khoán, số tài khoản lưu ký chứng khoán, số tài khoản ngân hàng, mã số giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sở hữu trên 50% vốn điều lệ chỉ được thực hiện nếu cá nhân đó đồng ý và công bố thông tin bản không có thông tin cá nhân theo quy định.
2. Đối tượng công bố thông tin phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố. Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin đã công bố, đối tượng công bố thông tin phải công bố kịp thời, đầy đủ nội dung thay đổi và lý do thay đổi so với thông tin đã công bố trước đó.
3. Các đối tượng công bố thông tin khi công bố thông tin phải đồng thời báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán nơi chứng khoán đó đăng ký giao dịch về nội dung thông tin công bố. Trường hợp thông tin công bố bao gồm các thông tin cá nhân và các đối tượng không đồng ý công khai thì phải gửi 02 bản tài liệu: 01 bản đầy đủ thông tin cá nhân và 01 bản không bao gồm thông tin cá nhân.
4. Việc công bố thông tin của tổ chức phải do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện. Việc công bố thông tin của cá nhân do cá nhân tự thực hiện hoặc ủy quyền cho tổ chức hoặc cá nhân khác thực hiện.
5. Các đối tượng công bố thông tin có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ thông tin đã công bố, báo cáo:
  - a) Các thông tin công bố định kỳ, thông tin về việc đăng ký công ty đại chúng phải được lưu giữ dưới dạng văn bản (nếu có) và dữ liệu điện tử tối thiểu 10 năm; phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm;

- b) Các thông tin công bố bất thường, theo yêu cầu hoặc các hoạt động khác phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm.

6. Thông tin được công bố bằng tiếng Việt. Kể từ 01/01/2027 các thông tin định kỳ phải được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh; Kể từ 01/01/2028 tất cả các thông tin định kỳ, bất thường, công bố thông tin theo yêu cầu và công bố thông tin về các hoạt động khác phải công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

#### **Điều 6. Người thực hiện công bố thông tin**

1. Công ty phải thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin thông qua 01 người đại diện theo pháp luật hoặc 01 cá nhân là người được ủy quyền công bố thông tin.
2. Người đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác và kịp thời về thông tin do người được ủy quyền công bố thông tin công bố. Trường hợp phát sinh sự kiện công bố thông tin mà tất cả người đại diện theo pháp luật và người được ủy quyền đều vắng mặt thì thành viên giữ chức vụ cao nhất của Ban Điều hành có trách nhiệm thay thế thực hiện công bố thông tin. Trường hợp có hơn 01 người giữ chức vụ cao nhất, các thành viên còn lại của Ban Điều hành phải bầu hoặc chỉ định 01 người chịu trách nhiệm công bố thông tin.
3. Công ty phải báo cáo thông tin về người thực hiện công bố thông tin cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán trong thời hạn 24 giờ kể từ khi việc chỉ định, ủy quyền hoặc thay đổi người thực hiện công bố thông tin có hiệu lực. Nội dung báo cáo thực hiện theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính.
4. Nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin là cá nhân có thể tự thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin hoặc ủy quyền cho 01 tổ chức khác hoặc 01 cá nhân khác thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin.

#### **Điều 7. Phương tiện công bố thông tin**

1. Các phương tiện báo cáo, công bố thông tin bao gồm:
  - a) Trang thông tin điện tử (website) của Công ty;
  - b) Hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
  - c) Trang thông tin điện tử hoặc phương tiện công bố thông tin của Sở giao dịch chứng khoán;
  - d) Trang thông tin điện tử của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;
  - đ) Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định pháp luật (báo in, báo điện tử,...).
2. Cách thức báo cáo, công bố thông tin trên hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, phương tiện công bố thông tin của Sở giao dịch chứng khoán thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.

## **CHƯƠNG II – NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### **Điều 8. Công bố thông tin định kỳ**

Công ty thực hiện công bố thông tin định kỳ theo quy định tại Phụ lục I đính kèm Quy chế này.

### **Điều 9. Công bố thông tin bất thường**

Công ty thực hiện công bố thông tin bất thường theo quy định tại Phụ lục II đính kèm Quy chế này.

### **Điều 10. Công bố thông tin theo yêu cầu**

Công ty thực hiện công bố thông tin theo yêu cầu theo quy định tại Phụ lục III đính kèm Quy chế này và các nội dung khác khi được yêu cầu.

### **Điều 11. Công bố thông tin của các đối tượng khác**

Công ty thực hiện công bố thông tin của các đối tượng khác theo quy định tại Phụ lục IV đính kèm Quy chế này.

### **Điều 12. Công bố thông tin chào mua công khai**

Thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật về chào mua công khai.

## CHƯƠNG III – QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG TIN

### Điều 13. Cung cấp và Xử lý thông tin

1. Khi phát sinh vấn đề hoặc nội dung cần công bố thông tin theo quy định, các bộ phận liên quan phải ngay lập tức gửi báo cáo đến Người thực hiện công bố thông tin hoặc bộ phận phụ trách công bố thông tin của Công ty theo thời gian quy định của từng loại thông tin phải công bố.

2. Khi nhận được thông tin do các bộ phận có liên quan cung cấp, Người thực hiện công bố thông tin hoặc bộ phận phụ trách công bố thông tin thực hiện theo trình tự:

- a) Kiểm tra thông tin;
- b) Đối chiếu với các quy định về công bố thông tin;
- c) Soạn thảo văn bản và biểu mẫu công bố thông tin (nếu có);
- d) Người thực hiện công bố thông tin hoặc bộ phận phụ trách công bố thông tin trình Ban lãnh đạo Công ty theo thẩm quyền phụ trách để xem xét, phê duyệt nội dung công bố thông tin.

### Điều 14. Báo cáo và công bố thông tin

Sau khi nội dung công bố thông tin được phê duyệt tại điểm d khoản 2 Điều 13 của Quy chế này, Người thực hiện công bố thông tin hoặc bộ phận phụ trách công bố thông tin thực hiện công bố trên các phương tiện công bố thông tin được quy định tại Điều 7 của Quy chế này.

### Điều 15. Lưu trữ thông tin

Thông tin sau khi công bố và báo cáo sẽ được lưu trữ nhằm phục vụ hoạt động tham khảo, tra cứu và kiểm tra khi cần thiết:

1. Các thông tin công bố định kỳ, thông tin về việc đăng ký công ty đại chúng phải được lưu giữ dưới dạng văn bản (nếu có) và dữ liệu điện tử tối thiểu 10 năm; phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử của Công ty tối thiểu là 05 năm.

2. Các thông tin công bố bất thường, theo yêu cầu hoặc các hoạt động khác phải được lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử của Công ty tối thiểu là 05 năm.

### Điều 16. Tạm hoãn công bố thông tin

1. Công ty được tạm hoãn công bố thông tin trong trường hợp vì những lý do bất khả kháng (ví dụ như: Thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh và các lý do bất khả kháng khác) và phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán về việc tạm hoãn công bố thông tin

ngay khi xảy ra sự kiện (trong đó nêu rõ lý do của việc tạm hoãn công bố thông tin), đồng thời công bố về việc tạm hoãn công bố thông tin.

2. Ngay sau khi đã khắc phục được tình trạng bất khả kháng, Công ty có trách nhiệm công bố đầy đủ các thông tin mà trước đó chưa công bố theo quy định pháp luật.

## CHƯƠNG IV – TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

### Điều 17. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan

- Theo dõi và thực hiện đúng quy trình thực hiện báo cáo và công bố thông tin;
- Phối hợp và cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của Người thực hiện công bố thông tin hoặc bộ phận công bố thông tin;
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác và kịp thời của những thông tin đã cung cấp cho Người thực hiện công bố thông tin hoặc bộ phận công bố thông tin.

### Điều 18. Trách nhiệm của Người thực hiện công bố thông tin và bộ phận công bố thông tin

1. Người thực hiện công bố thông tin và bộ phận công bố thông tin có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và theo quy định của pháp luật.
2. Người thực hiện công bố thông tin và bộ phận công bố thông tin có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin một cách cẩn trọng, trung thực.

## CHƯƠNG V – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Điều 19. Hiệu lực

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định.
2. Ban Tổng giám đốc, các Phòng/Ban, cán bộ, nhân viên trong Công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.
3. Trong trường hợp những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động công bố thông tin của Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và sẽ điều chỉnh hoạt động công bố thông tin của Công ty.
4. Quy chế công bố thông tin Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico bao gồm 5 chương, 19 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 4 năm 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN HẬU PHƯƠNG

## PHỤ LỤC I

### CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

(Ban hành kèm theo Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico)

Stt	Nội dung	Thời hạn	Nơi công bố/đăng tải	Ghi chú
1	Báo cáo tài chính năm được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng không vượt quá 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Website Công ty.	
2	Báo cáo tài chính bán niên soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng không được vượt quá 60 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Website Công ty.	
3	Báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính quý soát xét (nếu có)	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc quý. Công ty công bố báo cáo tài chính quý được soát xét (nếu có) trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Website Công ty.	
<b>Khi công bố Báo cáo tài chính, Công ty phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:</b> a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước; b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại; c) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.				
4	Báo cáo thường niên	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 110 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Website Công ty.	Theo mẫu quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC
5	Báo cáo tình hình quản trị Công ty	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm và kết thúc năm dương lịch.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Website Công ty.	Theo mẫu quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC
6	Công bố thông tin về việc họp Đại hội đồng cổ đông và tài liệu họp	Tối thiểu 21 ngày trước ngày khai mạc họp.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Website Công ty.	
7	Biên bản họp, nghị quyết của Đại	Trong thời hạn 24 giờ kể	- Hệ thống CBTT của	

	hội đồng cổ đông thường niên	từ khi ban hành Nghị quyết.	UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GD&ĐT; - Website Công ty.	
--	------------------------------	-----------------------------	---	--



## PHỤ LỤC II

### CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

*(Ban hành kèm theo Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico)*

#### Ghi chú:

- Thông tin được công bố tại: Hệ thống CBTT của UBCKNN; Trang TTĐT của Sở GD&ĐT; Website của Công ty.
- Thông tin dưới đây được công bố trong thời hạn 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện.
- Khi công bố thông tin về các sự kiện dưới đây, Công ty phải nêu rõ sự kiện xảy ra, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục (nếu có).

Stt	Nội dung chính – Công bố thông tin
1	Giải trình Báo cáo tài chính của Công ty.
2	Tài khoản của công ty tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phát hiện có dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật liên quan đến tài khoản thanh toán; tài khoản được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa.
3	Khi nhận được văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khi công ty có quyết định về tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung hoặc bị đình chỉ, thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động.
4	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất thường. Tài liệu công bố bao gồm: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, biên bản họp và tài liệu kèm theo biên bản, nghị quyết hoặc biên bản kiểm phiếu (trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).
5	Quyết định mua lại cổ phiếu của công ty hoặc bán cổ phiếu quỹ; ngày thực hiện quyền mua cổ phần của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phần hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu; quyết định chào bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc chào bán, phát hành chứng khoán.
6	Quyết định về mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức; quyết định tách, gộp cổ phiếu.
7	Quyết định về việc tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp), giải thể, phá sản doanh nghiệp; thay đổi mã số thuế, thay đổi tên công ty, con dấu của công ty; thay đổi địa điểm; thành lập mới hoặc đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, nhà máy, văn phòng đại diện; ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty.
8	Quyết định thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ trường hợp thay đổi chính sách kế toán áp dụng do thay đổi quy định pháp luật); thông báo doanh nghiệp kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm hoặc thay đổi doanh nghiệp kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng); việc hủy hợp đồng kiểm toán đã ký.
9	Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan của công ty.
10	Khi có sự thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết.
11	Công ty thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm người nội bộ; nhận được đơn xin từ chức của người nội bộ. Đồng thời, công ty gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Bản cung cấp thông tin của người nội bộ mới theo mẫu quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC.
12	Quyết định mua, bán tài sản hoặc thực hiện các giao dịch có giá trị lớn hơn 15% tổng tài sản của công ty

	căn cứ vào báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính 06 tháng gần nhất được soát xét.
13	Khi nhận được quyết định khởi tố đối với công ty, người nội bộ của công ty; tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người nội bộ của công ty.
14	Khi nhận được bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án liên quan đến hoạt động của công ty; Quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế.
15	Công ty nhận được thông báo của Toà án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp.
16	Trường hợp công ty nhận biết được sự kiện, thông tin làm ảnh hưởng đến giá chứng khoán của chính công ty, công ty phải xác nhận hoặc đính chính về sự kiện, thông tin đó.
17	Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của công ty.
18	Quyết định tăng, giảm vốn điều lệ.
19	Quyết định tham gia góp vốn thành lập, mua để tăng sở hữu trong một công ty dẫn đến công ty đó trở thành công ty con, công ty liên kết hoặc bán để giảm tỷ lệ sở hữu tại công ty con, công ty liên kết dẫn đến công ty đó không còn là công ty con, công ty liên kết hoặc giải thể công ty con, công ty liên kết.
20	Quyết định góp vốn đầu tư vào một tổ chức, dự án, vay, cho vay hoặc các giao dịch khác với giá trị từ 10% trở lên trên tổng tài sản của công ty tại báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét.
21	Quyết định góp vốn có giá trị từ 50% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức (xác định theo vốn điều lệ của tổ chức nhận vốn góp trước thời điểm góp vốn).
22	Các trường hợp khác được quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

### PHỤ LỤC III

## CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO YÊU CẦU VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

(Ban hành kèm theo Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico)

#### I. Công bố thông tin theo yêu cầu:

Stt	Nội dung	Thời hạn	Nơi công bố/đăng tải	Ghi chú
1	Khi xảy ra sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.	Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Website Công ty.	Nội dung thông tin công bố phải nêu rõ sự kiện được yêu cầu công bố; nguyên nhân và đánh giá của công ty về tính xác thực của sự kiện đó, giải pháp khắc phục (nếu có).
2	Khi có thông tin liên quan đến công ty ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó.	Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Website Công ty.	

#### II. Công bố thông tin về các hoạt động khác:

Stt	Nội dung	Thời hạn	Nơi công bố/đăng tải	Ghi chú
1	Công bố thông tin Báo cáo tài chính khi Công ty thay đổi kỳ kế toán.	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán kỳ báo cáo kiểm toán nhưng không quá 90 ngày kể từ ngày bắt đầu của năm tài chính mới.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Website Công ty.	Báo cáo tài chính cho giai đoạn giữa 02 kỳ kế toán của năm tài chính cũ và năm tài chính mới theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp.
2	Công bố thông tin về hoạt động chào bán, phát hành, niêm yết, đăng ký giao dịch và báo cáo sử dụng vốn theo quy định pháp luật.	Công bố thông tin theo quy định pháp luật về chào bán, phát hành chứng khoán, niêm yết, đăng ký giao dịch chứng khoán.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Tổng công ty lưu ký và bù trừ CK Việt Nam; - Website Công ty.	
3	Công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.	Công bố thông tin theo quy định pháp luật chứng khoán hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Tổng công ty lưu ký và bù trừ CK Việt Nam; - Website Công ty.	
4.1	Công bố thông tin ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông	Tối thiểu 10 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; -	

	hiện hữu (ngoại trừ điểm 4.2).		Tổng công ty lưu ký và bù trừ CK Việt Nam; - Website Công ty.	
4.2	Công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.	Tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.	- Hệ thống CBTT của UBCKNN; - Trang TTĐT của Sở GDCK; - Tổng công ty lưu ký và bù trừ CK Việt Nam; - Website Công ty.	

## PHỤ LỤC IV

### CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC

(Ban hành kèm theo Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico)

#### 1. Công bố thông tin của cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết

Stt	Nội dung	Thời hạn	Nơi báo cáo/dăng tải	Ghi chú
1	Tổ chức, cá nhân công bố thông tin và báo cáo khi trở thành cổ đông lớn/nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày trở thành cổ đông lớn/nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên.	- UBCKNN; Sở GDCK; - Website Công ty (trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo).	Quy định 1, 2, 3 không áp dụng đối với các đối tượng không chủ động thực hiện giao dịch trong trường hợp thay đổi tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết phát sinh do công ty mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc công ty phát hành thêm cổ phiếu. Quy định 1, 2, 3 theo mẫu quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC.
2	Tổ chức, cá nhân công bố thông tin và báo cáo về việc không còn là cổ đông lớn/nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày không còn là cổ đông lớn/nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên.	- UBCKNN; Sở GDCK; - Website Công ty (trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo).	
3	Cổ đông lớn/nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên cổ phần có quyền biểu quyết của công ty công bố thông tin và báo cáo khi có thay đổi về số lượng cổ phiếu sở hữu qua các ngưỡng 1% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có sự thay đổi trên.	- UBCKNN;Sở GDCK; - Website Công ty (trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo).	

#### 2. Công bố thông tin của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Nội dung	Thời hạn	Nơi báo cáo/dăng tải	Ghi chú
1	Người nội bộ của công ty và người có liên quan của các đối tượng này phải công bố thông tin, báo cáo trước khi thực hiện giao	Trước ngày dự kiến thực hiện giao dịch tối thiểu 03 ngày làm việc.	- UBCKNN; Sở GDCK; - Website Công ty (trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo).	Theo mẫu quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

	<p>dịch khi giá trị giao dịch dự kiến trong ngày từ 50 triệu đồng trở lên hoặc giá trị giao dịch dự kiến trong từng tháng từ 200 triệu đồng trở lên tính theo mệnh giá hoặc giá trị chuyển nhượng (đối với quyền mua cổ phiếu, quyền mua trái phiếu chuyển đổi), kể cả trường hợp chuyển nhượng không thông qua hệ thống giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán.</p>			
2	<p>Người nội bộ của công ty và người có liên quan của các đối tượng này phải báo cáo sau khi hoàn tất giao dịch hoặc hết thời hạn dự kiến giao dịch (30 ngày). Trường hợp hết thời hạn dự kiến giao dịch nhưng chưa giao dịch hết khối lượng đăng ký thì người nội bộ/người có liên quan của người nội bộ phải giải trình nguyên nhân.</p>	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch.</p>	<p>- UBCKNN; Sở GDCK; - Website Công ty (trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo).</p>	<p>Theo mẫu quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC.</p>

Số: 05../2026/CV-Litec

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**CÔNG VĂN GIẢI TRÌNH**

*Về việc: Công ty chưa bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty*

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Công ty Cổ phần Công nghiệp Hapulico - Mã chứng khoán HPO xin được gửi lời chào trân trọng tới Quý Sở giao dịch chứng khoán.

Công ty nhận được Công văn số 953/SGDCK – QLNY ngày 13/4/2026 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc yêu cầu giải trình nội dung:” Công ty chưa bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty”. Do lỗi khách quan trong quá trình luân chuyển văn thư, Công ty chính thức nhận được văn bản nêu trên vào ngày 21/04/2026. Bằng công văn này, Công ty xin được báo cáo giải trình về nội dung Quý Sở yêu cầu và kính mong Quý Sở chấp thuận cho việc phản hồi chậm so với thời hạn quy định như sau:

Căn cứ theo các quy định về quản trị công ty đối với công ty đại chúng tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Công ty xin được giải trình về việc chậm trễ bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty như sau:

1. Tình hình thực tế: Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico mới chính thức thực hiện đăng ký giao dịch trên sàn Upcom từ tháng 10/2025 nên còn ngỡ, thiếu sót trong việc tuân thủ các quy định mới. Do Công ty cũng đang trong quá trình hoàn thiện bộ máy theo tiêu chuẩn mới nên Công ty phải hoàn tất việc kiện toàn bộ máy quản trị, bao gồm việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty. Tuy nhiên, tính đến thời điểm hiện tại, Công ty mới hoàn tất thủ tục bổ nhiệm chính thức cho vị trí này.

2. Lý do giải trình: Sự chậm trễ này xuất phát từ các nguyên nhân khách quan trong giai đoạn chuyển đổi mô hình quản trị:

Giai đoạn chuyển đổi hậu đăng ký giao dịch: Kể từ khi lên sàn vào tháng 10/2025, Công ty tập trung nguồn lực vào việc hoàn thiện hệ thống báo cáo tài

chính và các quy trình vận hành theo tiêu chuẩn của công ty đại chúng. Do đang trong quá trình sắp xếp lại nhân sự các phòng ban chức năng nên việc lựa chọn nhân sự chuyên trách đáp ứng đầy đủ các điều kiện pháp lý bị kéo dài hơn dự kiến.

3. Kết quả khắc phục: Ngay sau khi rà soát và nhận thấy thiếu sót, Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty đã khẩn trương thực hiện các biện pháp khắc phục:
4. Ngày 22/4/2026, HDQT đã ban hành Quyết định số 02/2026/QĐ-HDQT-Litec bổ nhiệm Bà Tô Thị Thúy Hồng giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty kiêm người thực hiện công bố thông tin.
5. Công ty đã thực hiện công bố thông tin đúng quy định ngay sau khi có quyết định bổ nhiệm chính thức.
6. Cam kết: Công ty cổ phần công nghiệp Hapulico cam kết sẽ tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật về chứng khoán và quản trị công ty trong thời gian tới, không để xảy ra các thiếu sót tương tự.
7. Công ty kính báo cáo và mong Quý Cơ quan xem xét, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị trong giai đoạn đầu tham gia thị trường chứng khoán.

**Trân trọng cảm ơn./.**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu vpct.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP HAPULICO**  
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*La Quý Hưng*